

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG PHƯỚC LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Phước Long, ngày tháng 6 năm 2026

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Xây dựng đường từ ĐT 759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT 759) đợt 12 (đợt 3 - phường Phước Long)**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 29/6/2024*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/06/2024 của Chính phủ Quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của Chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất*

*Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về Quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (cũ)*

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai Ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng để làm căn cứ tính bồi thường khi thu hồi đất; bán nhà ở cũ thuộc tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND thị xã về việc phê duyệt báo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng đường từ đường ĐT759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT759);

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của UBND phường Phước Long về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện dự án: Xây dựng đường từ đường ĐT759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT759);

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-HĐBT ngày 10/10/2025 của Hội đồng 269 về việc thu hồi đất, đo đạc, kiểm đếm để lập Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư thực hiện dự án: Xây dựng đường từ ĐT 759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT 759)

Căn cứ Thông báo số 93/TB-UBND ngày 10/10/2025 của UBND phường Phước Long về việc Thông báo thu hồi đất thực hiện công trình: Xây dựng đường từ đường ĐT759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT759);

Căn cứ bản đồ, mảnh trích đo địa chính (mảnh số 21 đến 28 và mảnh số 30 đến 36) do Công ty TNHH Giang Sơn lập đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước (cũ) thẩm định;

Căn cứ Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất và Biên bản xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ của hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Công trình: Xây dựng đường từ ĐT 759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT 759) đợt 12 (đợt 3 - phường Phước Long;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 369/TTr-KTHT&ĐT ngày 29/6/2026,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình: Xây dựng đường từ ĐT 759 phường Phước Bình đến đường Bà Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT 759) đợt 12 (đợt 3 – phường Phước Long), cụ thể như sau:

### 1. Nội dung phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- a. Tổng diện tích đất thu hồi đợt 12 (đợt 3 – phường Phước Long) là: 3.623,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm.
- b. Tổng số người có đất thu hồi: 01 hộ gia đình, cá nhân.
- c. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: không
- d. Phương án bố trí tái định cư: Không
- đ. Phương án di dời mồ mả trong phạm vi đất thu hồi: không
- e. Phương án di chuyển các công trình hạ tầng trong phạm vi đất thu hồi: không
- g. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư bao gồm: Tiền bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Không (*người dân tự nguyện trả lại đất tại Điểm e, Khoản 1, Điều 37 và Khoản 2, Điều 82 Luật Đất đai 2024*)
- h. Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và chi phí khác: Không
- i. Tiến độ thực hiện phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư: Quý II năm 2026
- k. Các nội dung khác liên quan đến bồi thường hỗ trợ, tái định cư: Không.

### 2. Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản:

#### a. Các thông tin có liên quan đến người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản:

(1) Họ và tên: Nguyễn Thanh Nhân. Số định danh cá nhân: 070082002394 cấp ngày 19/4/2021, nơi cấp Cục CS QLTT về TTXH. Địa chỉ (*nơi ở thường trú và nơi ở hiện nay*): khu phố Phước Lộc, phường Phước Long, thành phố Đồng Nai.

#### b. Diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi, vị trí địa điểm; số lượng, khối lượng, tỷ lệ phần trăm còn lại của tài sản bị thiệt hại:

- Diện tích, loại đất thu hồi: Xác định trên cơ sở số liệu theo mảnh trích đo địa chính (*mảnh số 21 đến 28 và mảnh số 30 đến 36*) tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Giang Sơn thực hiện ngày 19/7/2023 và được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 14/8/2023. Tổng diện tích, loại đất cần thu hồi đợt 12 (đợt 3 – phường Phước Long) là: 3.623,8m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm.

- Nguồn gốc đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

- Địa điểm, vị trí: : Khu phố Phước Lộc, phường Phước Long, thành phố Đồng Nai.

- Số lượng, khối lượng của tài sản bị thiệt hại: Chi tiết theo bảng tổng hợp, cụ thể như sau:

Họ và tên	Thửa số	Tờ bản đồ số	Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> )			Số tiền được bồi thường, hỗ trợ (đồng)				Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)	Địa chỉ thửa đất
						Về đất		Về nhà ở, vật kiến trúc, công trình phụ	Về cây trồng		
			Tổng diện tích	Đất ở đô thị	Đất trồng cây lâu năm	Bồi thường	Hỗ trợ				
Nguyễn Thanh Nhân	13	25	3.623,8	0,0	3.623,8	846.640.973		11.364.000	138.423.638	996.428.611	Phước Lộc, Phước Long
<b>TỔNG</b>			<b>3.623,8</b>	<b>0,0</b>	<b>3.623,8</b>	<b>846.640.973</b>	<b>0</b>	<b>11.364.000</b>	<b>138.423.638</b>	<b>996.428.611</b>	

### c. Giá đất và tài sản tính bồi thường, hỗ trợ:

Đơn giá áp dụng theo Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 42/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

### d. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: **996.428.611 đồng**

(Bằng chữ: Chín trăm chín mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi tám ngàn, sáu trăm mười một đồng);

Trong đó:

<b>a. Chi phí trực tiếp:</b>	<b>996.428.611 đồng</b>
+ Bồi thường về đất:	846.640.973 đồng
+ Hỗ trợ về đất:	0 đồng
+ Bồi thường về nhà, VKT, công trình xây dựng:	11.364.000 đồng
+ Bồi thường về cây trồng:	138.423.638 đồng

\* Chi phí gián tiếp: Không

### đ. Việc bố trí tái định cư: Không

**e. Kinh phí chi trả:** Từ nguồn ngân sách Nhà nước được bố trí trong công trình: Xây dựng đường từ ĐT 759 phường Phước Bình đến đường Bà Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT 759).

**g. Kế hoạch chi trả:** Quý II năm 2026.

### Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên liên quan

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với Ban QLDA khu vực Phước Long giao Quyết định này cho các hộ dân và tổ chức có liên quan; Trường hợp các hộ dân không nhận Quyết định hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; Niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng khu dân cư có liên quan.

- Ban QLDA khu vực Phước Long có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị có liên quan, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB và tái định cư thực hiện công trình: Xây dựng đường từ ĐT 759 phường Phước Bình đến đường Bàu Nghé xã Phước Tín (song song đường ĐT 759) tham mưu thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất, cây trồng và vật kiến trúc cho các hộ dân và tổ chức có liên quan theo đúng quy định hiện hành.

- Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp có trách nhiệm đăng tải lên Trang thông tin điện tử của UBND phường.

**Điều 3.** Thủ trưởng các đơn vị: Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Ban QLDA khu vực Phước Long, Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Phước Long, Chủ tịch Hội đồng 269, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và các hộ dân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- CT, các PCT. UBND phường;
- Như Điều 3;
- TVHĐ theo QĐ 269;
- Phòng KTHT&ĐT (05 bản);
- Phòng VH-XH;
- Trung tâm DVTH phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đặng Xông Pha**